

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP
tỉnh Trà Vinh năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh Trà Vinh tại Tờ trình số 408/TTr-HĐOCOP ngày 09/8/2022 về việc công nhận kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh Trà Vinh năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh Trà Vinh năm 2022, với các nội dung chính như sau:

1. Công nhận 28 sản phẩm (trong đó có 07 sản phẩm đạt hạng 04 sao, 21 sản phẩm đạt hạng 03 sao) của 25 chủ thể gồm: 13 hộ kinh doanh, 05 công ty và 05 hợp tác xã, 01 tổ hợp tác và 01 doanh nghiệp.

(Kết quả chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

2. Sản phẩm nêu trên được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy chứng nhận sản phẩm OCOP đạt 03 sao và 04 sao; được sử dụng nhãn hiệu OCOP và thứ hạng sao in, dán trên bao bì sản phẩm theo quy định hiện hành. Giấy chứng nhận sản phẩm OCOP có giá trị 03 năm (36 tháng), kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Thường trực Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh) có trách nhiệm tổ chức thực hiện và phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Thực hiện công bố công khai sản phẩm và tổ chức trao Giấy chứng nhận các sản phẩm được công nhận phân hạng tại Điều 1.

b) Hướng dẫn các chủ thể sản xuất, kinh doanh thực hiện việc sử dụng, in, dán nhãn hiệu OCOP và thứ hạng sao trên bao bì sản phẩm được công nhận đúng quy định hiện hành.

c) Thực hiện việc kiểm tra sản phẩm OCOP định kỳ hàng năm, đề xuất xử lý nếu các chủ thể vi phạm sử dụng nhãn hiệu OCOP và các quy định khác của pháp luật.

d) Thông báo, hướng dẫn các chủ thể đăng ký đánh giá, phân hạng sản phẩm theo kế hoạch và Chu trình OCOP.

đ) Tổ chức nâng cấp, hoàn thiện nâng cấp sao sản phẩm theo quy định.

2. Chủ thể có sản phẩm được công nhận tại Điều 1 của Quyết định này có trách nhiệm hoàn thiện sản phẩm đảm bảo chất lượng theo quy định của Chương trình OCOP.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thành viên Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh Trà Vinh; Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các chủ thể có sản phẩm được công nhận tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Bộ NN&PTNT;
- VPĐP NTM TW;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- LĐVP;
- Sở NN&PTNT (Chi cục PTNT);
- Các Phòng: KT, CN-XD, KG-VX, TH-NV;
- BTCD-NC, TT. TH - CB;
- Lưu: VT, NN. *04 bản*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

K. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quỳnh Thiện



Phụ lục

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, PHÂN HẠNG SẢN PHẨM OCOP TỈNH TRÀ VINH NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số: **1693/QĐ-UBND** ngày **22** tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

STT	Tên sản phẩm	Chủ thể	Địa chỉ	Bộ Tiêu chí (Mẫu)	Điểm bình quân	Phân hạng
I	Huyện Càng Long					
1	Rượu Sâm Đại Hành	Hộ kinh doanh Tạ Văn Nhiệm	Áp Số 5, xã Mỹ Cẩm, huyện Càng Long	16	51,70	3
2	Rượu Nếp nguyên chất			15	50,90	3
3	Nước mắm Cá cơm An Tâm	Công ty Trách nhiệm Hữu hạn thực phẩm Sạch An Tâm Food	Áp 3, xã An Trường, huyện Càng Long	10	52,50	3
4	Bưởi Da xanh	Hợp tác xã Nông nghiệp Đại Phúc	Áp Tân Hạnh, xã Đại Phúc, huyện Càng Long	1	55,00	3
II	Thành phố Trà Vinh					
1	Yến Sào	Cơ sở Yến Sào Phú Hòa - Trà Vinh	Số 159 Trương Văn Kinh, khóm 1 phường 1, thành phố Trà Vinh	19	76,0	4
2	Thảm Xơ dừa	Công ty Cổ phần Trà Bắc	Số 216, Bạch Đằng, phường 4, thành phố Trà Vinh	24	72,7	4
3	Nước Cốt dừa cấp đông			7	74,9	4
III	Huyện Trà Cú					
	Lạp xưởng Ngọc Hương	Hộ kinh doanh Dư Ngọc Hương	Áp Chợ, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú	8	55,30	3
IV	Huyện Tiểu Cần					
1	Giấm mật Hoa dừa	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Trà Vinh Farm	Áp Cây Hẹ, xã Phú Cần, huyện Tiểu Cần	10	79,90	4
2	Mật Hoa dừa lên men			16	78,60	4
3	Kẹo Đậu phộng (Tái công nhận)	Hộ kinh doanh Dư Tấn Lợi	Số 33, Hai Bà Trưng, khóm 1, thị trấn Tiểu Cần, huyện Tiểu Cần	7	55,30	3
V	Thị xã Duyên Hải					

1	Cua lột	Chi nhánh Trà Vinh - Công ty Cổ phần Vinacrab	Áp Giồng Trôm, xã Long Toàn, thị xã Duyên Hải	9	60,30	3
2	Ốc Cà Na luộc	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Ánh Hoa Duyên Hải	Áp Chợ, xã Hiệp Thạnh, thị xã Duyên Hải	9	54,80	3
3	Mứt Dừa non	Hộ kinh doanh Lương Thị Vui	Áp Bào Sen, xã Long Toàn, thị xã Duyên Hải	7	55,10	3
4	Bánh Trung thu thập cảm Gà quay	Hộ kinh doanh Tiệm Bánh Ngọc Thu	Khóm 1, phường 2, thị xã Duyên Hải	8	55,90	3
VI	Huyện Châu Thành					
1	Bánh Tét thập cảm	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Thu Quyền	Áp Hương Phụ A, xã Đa Lộc, huyện Châu Thành	8	51,60	3
2	Gạo hữu cơ Long Hòa - Hòa Minh	Hợp tác xã Tiến Thành	Áp Hai Thủ, xã Long Hòa, huyện Châu Thành	3	74,00	4
3	Dưa Lưới	Tổ hợp tác trồng màu Công nghệ cao xã Lương Hòa A	Áp Hòa Lạc C, xã Lương Hòa A, huyện Châu Thành	1	66,50	3
4	Bánh trắng Bảo Minh	Hộ kinh doanh Lê Thị Hạnh	Áp Bến Có, xã Nguyệt Hóa, huyện Châu Thành	6	50,80	3
5	Gạo hạt ngọc Quê Hương	Hợp tác xã Nông nghiệp Phú Mỹ Châu	Áp Giồng Trôm, xã Mỹ Chánh, huyện Châu Thành	3	70,00	4
6	Mắm Tép đu đủ	Hộ kinh doanh Thúy Nguyễn	Khóm 2, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành	9	51,90	3
VII	Huyện Cầu Kè					
1	Bưởi Da xanh (<i>Tái công nhận</i>)	Hợp tác xã Nông nghiệp Ninh Thới	Áp Trà Điều, xã Ninh Thới, huyện Cầu Kè	1	67,20	3
2	Mứt Dừa Sáp (<i>Tái công nhận</i>)	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Cẩm	Khóm 2, thị trấn Cầu Kè, huyện Cầu Kè	7	59,10	3
3	Củ cải muối Chịt Sa (<i>Tái công nhận</i>)	Hộ kinh doanh Vương Tiễn Khanh	Áp Trà Kháo, xã Hòa Ân, huyện Cầu Kè	7	62,90	3
4	Khô Éch Minh Nhựt	Doanh nghiệp tư nhân Giống thủy sản Minh Nhựt	Áp Ô Chích, xã Thông Hòa, huyện Cầu Kè	9	57,50	3

5	Trái Mãng cụt Tân Qui	Hợp tác xã Tân Qui	Ấp Tân Qui II, xã An Phú Tân, huyện Cầu Kè	1	67,90	3
6	Bún sạch Tam Ngãi	Hộ kinh doanh Đỗ Văn Vũ Trường	Ấp Bung Lớn A, xã Tam Ngãi, huyện Cầu Kè	6	53,10	3
VIII	Huyện Duyên Hải					
	Kẹo Đậu phộng	Hộ kinh doanh Dương Thanh Phong	Ấp Vũng Tàu, xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải	7	50,8	3